TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH E**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **19**/2021/QĐST-DS	*B, ngày 30 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 420/2020/TLST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2020, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện B, tỉnh E.

- Bị đơn: 1/ **Nguyễn Thị Lệ K**, sinh năm 1987
2/ **Trương Quốc T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp A, xã P, huyện B, tỉnh E.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Lệ K, ông Trương Quốc T thừa nhận còn nợ bà Nguyễn Ngọc D số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng).

Bà Nguyễn Thị Lệ K, ông Trương Quốc T đồng ý trả bà Nguyễn Ngọc D số tiền là 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng). Cách trả hai lần ngày 1/6/2021 trả 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), ngày 30/12/2021 trả 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ghi nhận chị Nguyễn Ngọc D không yêu cầu trả lãi suất của khoản tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Ngọc D cho đến khi thi hành án xong, bàNguyễn Thị Lê K, ông Trương Quốc T còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Bà Nguyễn Thị Lệ K, ông Trương Quốc T phải liên đới chịu là 625.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

- Chị Nguyễn Ngọc D phải chịu án phí là 625.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám nghìn đồng)nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002139 ngày 19/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Vậy, chị Nguyễn Ngọc D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 625.000 đồng (Ba trăm hai mươi tám nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Hương